

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢN BẠ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 4 - 2022

*V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢN BẠ, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Đình Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Phong Thương

Ông Vũ Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Hồ Lý Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Giàng Thị C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Bị đơn: Anh Vàng Thìn D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: bà Vương Thị Hoa; địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Tam Sơn, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Giàng Thị C trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị C và anh Vàng Thìn D quen biết, tìm hiểu nhau từ năm 2002, đến năm 2003 được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Ngày 18/4/2005 vợ chồng đã đến Ủy ban nhân dân xã N đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng chung sống

hạnh phúc và sinh được 02 con. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân bắt đầu từ anh D không chịu khó làm ăn, thường xuyên uống rượu, khi say rượu thường hay đánh đập chị C khiến chị C nhiều lần sợ hãi phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Đến khoảng đầu năm 2020 sau khi chị C bỏ về nhà bố mẹ đẻ anh D còn dẫn người phụ nữ khác về sống chung trong nhà. Hiện tại thấy tình cảm vợ chồng không có cuộc sống hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống, chị có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Vàng Thìn D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Vàng Thị H, sinh ngày 19/11/2005 và cháu Vàng Phù C, sinh ngày 16/3/2006. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Thị H. Anh Vàng Thìn D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vàng Phù C. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Công nợ chung: Không đề nghị giải quyết.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa anh Vàng Thìn D trình bày ý kiến như sau:

Anh và chị C qua thời gian tìm hiểu đến năm 2003 đã được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Đến ngày 18/4/2005 vợ chồng đã đến Ủy ban nhân dân xã N đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 02 con. Việc anh hay uống rượu và đánh chửi vợ con là đúng nhưng anh đã xin lỗi chị C. Do vợ bỏ nhà đi, không ai giúp lao động, làm ăn kinh tế nên anh mới dẫn người phụ nữ khác về để giúp đỡ nhau trong việc gia đình. Hiện nay người phụ nữ đó không còn ở nhà anh nữa. Tại phiên tòa anh mong muốn chị C quay về để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung như chị C đã trình bày. Anh không nhất trí ly hôn, hai vợ chồng cùng phải chăm sóc, giáo dục 02 con đến khi trưởng thành.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị thấy mâu thuẫn đã kéo dài, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, chị giữ nguyên quan điểm của mình đề nghị được ly hôn với anh Vàng Thìn D.

Hội đồng xét xử tiến hành hòa giải anh D nhất trí quay về đoàn tụ, chị C không nhất trí quay về đoàn tụ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q có ý kiến về thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án: Tòa án đã thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật đang tranh chấp, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị xử cho chị Giàng Thị C được ly hôn với anh Vàng Thìn D.

Về con chung: Đề nghị áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình Giao cho chị C được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Thị H. Anh Vàng Thìn D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Phù C. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với chị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Giàng Thị C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Vàng Thìn D đều có nơi cư trú tại huyện Q. Tòa án nhân dân huyện Q thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Giàng Thị C và anh Vàng Thìn D là hợp pháp, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/4/2005 tại UBND xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang trên cơ sở tự nguyện và đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống tại Thôn M, xã N, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Đến năm 2019 anh D không tập chung làm ăn, thường xuyên uống rượu say, chửi mắng đánh đập vợ con khiến chị C nhiều lần phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Sau khi chị C bỏ nhà đi, anh D có dẫn người phụ nữ khác về chung sống trong nhà của gia đình anh D, chị C. Hội đồng xét xử thấy rằng: Vợ chồng anh chị đã không tìm được tiếng nói chung, thời gian ly thân đã lâu, anh Vàng Thìn D mong muốn gia đình về đoàn tụ nhưng không tìm được giải pháp để gia đình được đoàn tụ, mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh D để lấy lời khai và hòa giải nhưng anh D không hợp tác, không nhận giấy triệu tập. Qua xác minh tại UBND xã N và Công an xã N ngày 28/02/2022 được biết anh D thường xuyên uống rượu, đánh chửi vợ con, chị C đã bỏ về gia đình bố mẹ đẻ, trong thời gian chị C bỏ nhà đi khoảng đầu năm 2021 anh D có đưa người phụ nữ khác về chung sống sau đó được cán bộ xã đến nhà can thiệp nên người phụ nữ đã bỏ đi nơi khác. HĐXX nhận thấy có căn cứ về việc anh D có hành vi bạo lực gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy yêu cầu xin ly hôn của chị Giàng

Thị C phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Giàng Thị C và anh Vàng Thìn D cùng xác định có 02 con chung là cháu Vàng Thị H, sinh ngày 19/11/2005 và cháu Vàng Phù C, sinh ngày 16/3/2006. Trong giai đoạn giải quyết vụ án, tòa án đã thu thập ý kiến của 2 cháu. Cháu H mong muốn được chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, cháu C mong muốn được anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Xét nguyện vọng của 2 cháu. Giao cháu Vàng Thị H cho chị Giàng Thị C trực tiếp chăm sóc giáo dục. Giao cháu Vàng Phù C cho anh Vàng Thìn D trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Giàng Thị C thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, chị có đơn xin miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với chị C.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Giàng Thị C được ly hôn với anh Vàng Thìn D.

2. Về con chung: Giao cho chị C được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Thị H, sinh ngày 19/11/2005. Anh Vàng Thìn D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vàng Phù C, sinh ngày 16/3/2006. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Hai bên có quyền đi lại thăm nom theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm đối với chị Giàng Thị C.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND H.Quản Bạ (2);
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Quản Bạ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Đình Vĩ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND H.Quản Bạ (2);
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H.Quản Bạ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Danh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Viên Thị Mai Lan

Vũ Thị Quyên

Cao Danh Nhân